

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST

Ngày: 04/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Nhâm.

Ông Vũ Xuân Quang.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/HSST ngày 15/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nông Khánh Tr (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/11/1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã Ng, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nông Văn L và bà Lương Thị Ch; có vợ là Lý Thị Ch1 và 01 con (sinh năm 2011); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2019 đến ngày 18/6/2019 được tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 09/6/2019, tại khu vực tổ 12, phường Ng, thành

phố B, tỉnh B, tổ công tác Công an thành phố B bắt quả tang Nông Khánh Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi đang ngồi uống nước tại quán nước trên vỉa hè. Qua kiểm tra tổ công tác thu giữ của Nông Khánh Tr: 01 bao tải màu cam bên trong có chứa 05 quả dưa hấu và 01 gói nhỏ được gói bằng hai lớp giấy ghi xố số bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong vào phong bì T1).

Ngày 17/6/2019, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Khánh Tr tại thôn Q, xã Ng, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không thu giữ được gì.

Nông Khánh Tr khai nhận: Ngày 08/9/2019, Trường một mình bắt xe khách đi từ thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố H để tìm việc làm. Quá trình đi tìm việc đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Tr đã gặp một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể tại khu vực phường Ph, quận L, thành phố H, qua nói chuyện Tr biết người này bán ma túy nên đã hỏi mua 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine thì được người này đưa cho 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy Tr đã trích một phần và sử dụng 02 lần, phần còn lại Tr gói vào giấy ghi xố số và giấu vào túi quần đang mặc trên người để sử dụng dần cho bản thân rồi tiếp tục đi tìm việc.

Trưa ngày 09/6/2019, do không tìm được việc làm nên Tr đem theo số ma túy còn lại để trong túi quần rồi bắt xe khách đi từ thành phố H về thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Khi về đến khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh B thuộc tổ 12, phường Ng, thành phố B thì xuống xe và vào quán uống nước trên vỉa hè. Tại quán nước, Tr đã mua 05 quả dưa hấu của một người đàn ông không quen biết và để trong bao tải màu cam. Do sợ người khác phát hiện việc mình tàng trữ ma túy trên người nên Tr đã lấy gói ma túy đang giấu trong túi quần bỏ vào trong bao tải đang đựng dưa hấu rồi để trên mặt đất dưới chân mình và tiếp tục ngồi uống nước. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thì bị công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ số ma túy Tr giấu trong bao tải đang đựng dưa hấu. Tr thừa nhận số ma túy bị công an thu giữ là của Tr, tàng trữ trái phép với mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Tiến hành cân riêng số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Khánh Tr trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng là 0,21g (không phải hai một gam), sau khi cân niêm phong vào phong bì M1. Phong bì, giấy gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 95/KTHS-MT ngày 14/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại heroine có khối lượng là 0,210 gam.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTPBK ngày 12/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Nông Khánh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Khánh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T95 và dòng chữ “ Vụ: Nông Khánh Tr (1993) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/6/2019”; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M2 và dòng chữ “Phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án”; 01 (một) bao tải màu cam, đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nông Khánh Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 09/6/2019, tại khu vực tổ 12, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an thành phố B bắt quả tang Nông Khánh Tr có hành vi tàng trữ trái phép 0,210 gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nông Khánh Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T95 và dòng chữ “ Vụ: Nông Khánh Tr (1993) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/6/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M2 và dòng chữ “Phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố B, có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dòng chữ Nông Khánh Tr, 02 (hai) chữ Tr. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) bao tải màu cam, đã qua sử dụng. Tất cả không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Khánh Tr, do Tr không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nông Khánh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Khánh Tr 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 09/6/2019 đến ngày 18/6/2019.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T95 và dòng chữ “ Vụ: Nông Khánh Tr (1993) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/6/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M2 và dòng chữ “Phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dòng chữ Nông Khánh Trường, 02 (hai) chữ Tr. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) bao tải màu cam, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 01/11/2019 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Khánh Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan **CSĐT** Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương

